

Số: /TTYT-KD

Cẩm Xuyên, ngày tháng năm 2024

V/v Yêu cầu báo giá trang thiết bị y tế  
năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu trang thiết bị y tế năm 2024 theo nguồn giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên

Địa chỉ: Tổ 10 - Thị trấn Cẩm Xuyên - Huyện Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ và tên: Nguyễn Văn Long Chức vụ: Trưởng Khoa Dược

Số điện thoại: 0916870999 Địa chỉ email: vanlongbvcx@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Trung tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên, Tổ 10 - Thị trấn Cẩm Xuyên - Huyện Cẩm Xuyên - Tỉnh Hà Tĩnh

Đồng thời, nhận qua email: vanlongbvcx@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 11 tháng 04 năm 2024 đến trước 16h ngày 24 tháng 04 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24 tháng 04 năm 2024.

### **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục trang thiết bị theo bảng mô tả tính năng, cấu hình kỹ thuật đính kèm

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

2.1. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên - Địa chỉ: Tổ 10, Thị trấn Cẩm Xuyên, Huyện Cẩm Xuyên, Tỉnh Hà Tĩnh.

2.2. Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Hàng còn nguyên đai, nguyên kiện, không bị hư hao do quá trình vận chuyển.

- Có hướng dẫn bảo quản

3. Thời gian giao hàng dự kiến: từ 60-90 ngày kể từ ngày hợp đồng mua sắm có hiệu lực.
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 60 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu.
5. Các thông tin khác: Nhà thầu thực hiện bảo giá theo đúng Mẫu báo giá quy định *(Đính kèm theo Bảng mô tả các tính năng, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của các trang thiết bị y tế)*./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT, KD

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**

**Trần Huy Nghĩa**

**BẢNG MÔ TẢ**  
**TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN**  
(Kèm theo công văn Số: /KD-BVCX ngày 10 tháng 04 năm 2024)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
	<b>Máy nội soi Tai Mũi Họng</b>	<p>Cấu hình bàn giao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Màn hình nội soi : 01 Chiếc</li><li>- Nguồn sáng: 01 Chiếc</li><li>- Bộ xử lý ảnh: 01 Chiếc</li><li>- Dây dẫn sáng : 01 Chiếc</li><li>- Optic soi : 02 Chiếc</li><li>- Tay camera : 01 Chiếc</li><li>- Bàn đạp chụp hình: 02 chiếc</li><li>- Card HDMI chuyển đổi hình ảnh sang máy tính, bàn đạp chụp hình</li><li>- Xe đẩy chuyên dụng : 01 Chiếc</li></ul> <p>Thông số kỹ thuật chính:</p> <p><u>Màn hình chuyên dụng:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nguồn điện: 220V, 50-60Hz</li><li>- Màn hình chuyên dụng 27 inch màu.</li><li>- Độ phân giải 2K 2560x1440p. (cổng DVI / HDMI)</li></ul> <p><u>Tay camera dạng cầm công:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Tự động cân bằng sáng.</li><li>- Độ phân giải: 1920x1080P FHD.</li><li>- Cảm biến hình ảnh: 1/3" 3CMOS</li><li>- Tín hiệu kỹ thuật số ( Digital).</li><li>- Độ nhạy sáng: 0.01 lux.</li><li>- Tín hiệu ra: Composite/HDMI</li><li>- Đầu nối với ống nội soi.</li></ul> <p><b>CHỨC NĂNG DỪNG HÌNH QUA TAY CẦM VÀ BÀN ĐẠP CHÂN</b></p> <p><b>PHÓNG TO THU NHỎ QUA TAY CẦM</b></p> <p><u>Optic:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Optic nhi 0°3mm dài 110mm</li><li>- Optic nhi 70°4mm dài 175mm</li></ul> <p><u>Nguồn sáng LED</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Công suất 100 W (Tuổi thọ trên 50.000h).</li></ul> <p>Phạm vi phổ: 400-700nm</p> <p>Đầu ra sáng đơn kênh</p> <p><u>Dây dẫn sáng: 2 mét</u></p> <p><u>Xe đẩy hệ thống nội soi.</u></p>	01	Bộ

<p>2</p>	<p><b>Máy siêu âm điều trị</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy có tính năng điều trị tần số luân phiên. Khi sử dụng tần số luân phiên, hệ thống sẽ tự động thay đổi tần số từ 1 – 3 Mhz trong các khoảng thời gian được cài sẵn.</li> <li>- Đầu điều trị siêu âm có chức năng hiển thị sự tiếp xúc với bệnh nhân</li> <li>- Số kênh điều trị siêu âm: 01 kênh</li> <li>- Số đầu kết nối siêu âm: 02 đầu</li> <li>- Thời gian điều trị: 0 – 30 phút</li> <li>- Tần số phát siêu âm: 10 – 150 Hz</li> <li>- Tần số hoạt động: 1MHz ± 5% và 3.1 MHz ± 5%</li> <li>- Hệ số sử dụng: 5% đến 95% giá trị cài đặt</li> <li>- Cường độ tác động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hoạt động liên tục: 0.1 đến 2 W/cm<sup>2</sup> ± 30% cho cường độ ngưỡng ra &gt; 0.2 W/cm<sup>2</sup></li> <li>+ Hoạt động theo xung: 0.1 đến 3 W/cm<sup>2</sup> ± 30% cho cường độ ngưỡng ra &gt; 0.2 W/cm<sup>2</sup></li> </ul> </li> <li>- Hệ số làm việc mặc định: 6.25% (1:16); 12.5% (1:8); 25% (1:4); 50% (1:2); 100% (1:1) ± 5% giá trị thiết lập</li> <li>- Công suất ngõ ra tối đa 13.2 W ± 20%</li> <li>- Thông số điều chỉnh/ mỗi bước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cường độ: 0.1 W/cm<sup>2</sup></li> <li>+ Tần số điều chế: 10 Hz</li> <li>+ Hệ số hoạt động: 1%</li> </ul> </li> <li>- Màn hình LCD màu, cảm ứng hiển thị 4.3 inches</li> <li>- Độ phân giải: 480 x 272 Pixels</li> <li>- Phân loại sản phẩm: Loại bộ phận được áp dụng: BF</li> <li>- Điện áp nguồn: 100 – 240 V</li> <li>- Tần số: 50 – 60 Hz, điện áp nguồn: 24V, DC</li> <li>- Chế độ hoạt động: Hoạt động liên tục</li> <li>- Máy có tính năng điều trị tần số luân phiên. Khi sử dụng tần số luân phiên, hệ thống sẽ tự động thay đổi tần số từ 1 – 3 Mhz trong các khoảng thời gian được cài sẵn.</li> <li>- Đầu điều trị siêu âm có chức năng hiển thị sự tiếp xúc với bệnh nhân</li> <li>- Số kênh điều trị siêu âm: 01 kênh</li> <li>- Số đầu kết nối siêu âm: 02 đầu</li> <li>- Thời gian điều trị: 0 – 30 phút</li> <li>- Tần số phát siêu âm: 10 – 150 Hz</li> <li>- Tần số hoạt động: 1MHz ± 5% và 3.1 MHz ± 5%</li> <li>- Hệ số sử dụng: 5% đến 95% giá trị cài đặt</li> <li>- Cường độ tác động: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hoạt động liên tục: 0.1 đến 2 W/cm<sup>2</sup> ± 30% cho cường độ ngưỡng ra &gt; 0.2 W/cm<sup>2</sup></li> </ul> </li> </ul>	<p>01</p>	<p>Cái</p>
----------	------------------------------------	--	-----------	------------

		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hoạt động theo xung: 0.1 đến 3 W/cm<sup>2</sup> ± 30% cho cường độ ngõ ra &gt; 0.2 W/cm<sup>2</sup></li> <li>- Hệ số làm việc mặc định: 6.25% (1:16); 12.5% (1:8); 25% (1:4); 50% (1:2); 100% (1:1) ± 5% giá trị thiết lập</li> <li>- Công suất ngõ ra tối đa 13.2 W ± 20%</li> <li>- Thông số điều chỉnh/ mỗi bước: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cường độ: 0.1 W/cm<sup>2</sup></li> <li>+ Tần số điều chế: 10 Hz</li> <li>+ Hệ số hoạt động: 1%</li> </ul> </li> <li>- Màn hình LCD màu, cảm ứng hiển thị 4.3 inches</li> <li>- Độ phân giải: 480 x 272 Pixels</li> <li>- Phân loại sản phẩm: Loại bộ phận được áp dụng: BF</li> <li>- Sử dụng Pin Lithium CR2032</li> <li>- Điện áp nguồn: 100 – 240 V</li> <li>- Tần số: 50 – 60 Hz, điện áp nguồn: 24V, DC</li> <li>- Chế độ hoạt động: Hoạt động liên tục</li> </ul>		
3	<b>Máy điện xung</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn điện: AC220V – 50/60Hz</li> <li>- Tiêu chuẩn an toàn điện: Lớp I, loại BF</li> <li>- Công suất tiêu thụ: 120VA</li> <li>- Cường độ dòng ra tối đa 33mA tại tần số 300hz, trở kháng 500Ω</li> <li>- Hiệu điện thế dòng ra tối đa: 136Vp-p</li> <li>- Tần số điều trị: 3 đến 300Hz</li> <li>- Lực hút tối đa: 240mmHg</li> <li>- Thời gian điều trị tối đa 30 phút</li> <li>- Kích thước: 445 x 360x 260</li> <li>- Trọng lượng: 11kg</li> <li>- Điện cực cốc hút: φ 14, chiều dài 1800mm, nặng 200gram</li> <li>- Cốc hút: φ 75, cao 45mm, nặng 50gram</li> <li>- Đệm mút cho điện cực cốc hút: φ 75, dày 2mm, nặng 2gram</li> </ul>	01	Cái
<b>Tổng 3 khoản</b>				

**Mẫu báo giá**

**BÁO GIÁ**

## Kính gửi: Trung Tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung Tâm Y tế huyện Cẩm Xuyên, chúng tôi...(ghi tên, địa chỉ của hàng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế

STT	Danh mục thiết yếu	Ký, mã, nhãn hiệu, model hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá	Chi phí cho các dịch vụ liên quan VNĐ	Thuế phí, lệ phí (nếu có) VNĐ	Thành tiền VNĐ
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									

(Gửi kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ ngày báo giá

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trên báo giá là trung thực.

.....ngày... tháng...năm.....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))